

Bản án số: 99/2021/HS-PT
Ny: 11-8-2021

NHÂN D

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trịnh Thị T1
Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hiền;
Bà Trương Thị Lệ Thu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà H5 Thị Hoa, cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến D, Kiểm sát viên.

Ny 11 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 82/2021/TLPT-HS Ny 02/7/2021 đối với bị cáo Nguyễn Tiến D do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2021/HS-ST Ny 20/5/2021 của Toà án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tiến D**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh Ny: 20 tháng 3 năm 1995 tại: Xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn S, Xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; trình độ học vấn: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Nguyễn Văn L và bà Hồ Thị C; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ: Nguyễn Thị N con: 02 đứa; tiền sự: Không; tiền án: Bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh Hà Tĩnh xử phạm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng “trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HS- ST Ny 14 – 3 – 2018, Ny 14 tháng 9 năm 2019, bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách của án treo theo giấy chứng nhận số 26/GCN của Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ Ny 23 – 11 – 2019. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, nên trong khoảng thời gian từ tháng 9/2017 đến tháng 10/2019, Nguyễn Tiến D, Trần Xuân H và Nguyễn Văn H1 đã lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Hữu T, anh Phạm Văn N, anh Lê Văn C, chị Trương Thị Thu H3, anh D Văn T1, anh Nguyễn Thanh H4, anh Trần Văn D, anh Đoàn Thanh L, anh Lê Xuân C, anh Nguyễn Thành V, chị Lê Thị D, anh Nguyễn Trung H5.

Nguyễn Tiến D thực hiện 12 vụ trộm cắp tài sản chiếm đoạt 12 chiếc xe mô tô trị giá 234.436.000 đồng. Trong số 12 vụ trộm cắp Nguyễn Tiến D thực hiện, D tự mình thực hiện 04 vụ với giá trị tài sản chiếm đoạt 80.104.000đ; cùng Nguyễn Văn H1 thực hiện 04 vụ trộm cắp xe mô tô chiếm đoạt tài sản trị giá 70.500.000đ; cùng Trần Xuân H thực hiện 04 vụ trộm cắp xe mô tô chiếm đoạt tài sản trị giá 83.832.000đ.

Với hành vi phạm tội trên, Tại bản án số: 21/2021/HS-ST Ny 20/5/2021 Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173, điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự, đối với Nguyễn Tiến D

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm r, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự đối với Trần Xuân H.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn H1.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 323, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, đối với Lê Trung D.

Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Tiến D, Nguyễn Văn H1, Trần Xuân H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Bị cáo Lê Trung D phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

- Xử phạt Nguyễn Tiến D **9 (chín)** năm. Thời Hạn tù tính từ Ny tạm giữ, tạm giam 23 – 11 – 2019.

- Xử phạt Trần Xuân H **30 (ba mươi)** tháng tù. Thời Hạn tù tính từ Ny tạm giữ, tạm giam 25 – 11 – 2019

- Xử phạt Nguyễn Văn H1 **24 (hai tư)** tháng tù. Thời Hạn tù tính từ Ny tạm giữ, tạm giam 23 – 11 – 2019

- Xử phạt Lê Trung D **48 (bốn tám)** tháng tù. Thời Hạn tù tính từ Ny tạm giữ, tạm giam 25 – 11 – 2019.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về phần dân sự, biện pháp tư pháp, án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo, bị Hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong Hạn luật định, Ny 03/6/2021 bị cáo Nguyễn Tiến D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Tiến D khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo và nêu ý kiến vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Theo lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tiến D tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị Hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 173 BLHS. Theo đó bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST Ny 20/5/2021 của TAND huyện Kỳ Anh quyết định tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, hành vi phạm tội và nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến phong trào phòng chống các tệ nạn xã hội ở địa phận, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân.

[2.2] Xét về nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến D xin giảm nhẹ hình phạt: Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án. Trong quá trình điều tra cũng như các cấp phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đầu thú và tự thú về các hành vi của bị cáo đã gây ra, bị cáo thuộc hộ nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo đã được cấp sơ thẩm xem xét các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 BLHS. Trong quá trình giải quyết phúc thẩm mẹ bị cáo là bà Hồ Thị Chiến nộp thêm đơn trình bày của bà H5 Thị Thanh là người bị đuổi nước vào Ny 20/11/2018 được bị cáo cứu có xác nhận của UBND xã Kỳ Đồng, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Đơn trình bày hoàn cảnh của gia

định có xác nhận của UBND Xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị Hại Nguyễn Thanh H4. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS mà cấp sơ thẩm chưa xem xét đối với bị cáo.

Xét các tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình của bị cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật cũng đủ nghiêm để cải tạo giáo dục đối với bị cáo

[3] Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến D được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS năm 2015

Chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến D, sửa bản án sơ thẩm số 21/2021/HS-ST Ny 20-5-2021 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh về phần hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173, điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D về tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 08 năm 06 tháng tù. Thời Hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/11/2019.

Về án phí: Áp dụng điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Tiến D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời Hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND,CA,VKS,THA sơ thẩm;
- Trại tạm giam- Công an tỉnh Hà Tĩnh
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị T1

